

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (2 tiết)

ĐỀ KIỂM TRA

I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Chọn câu trả lời đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1: Đặc điểm chung của virus, vi khuẩn, nguyên sinh động vật và nấm đơn bào là

- A. kích thước nhỏ.
- B. cơ thể cấu tạo nhân sơ.
- C. cơ thể cấu tạo đơn bào.
- D. có thành tế bào.

Câu 2: Phát biểu nào dưới đây về vi khuẩn là không đúng?

- A. Vi khuẩn góp phần làm sạch môi trường.
- B. Vi khuẩn có mặt ở mọi môi trường sống.
- C. Tất cả vi khuẩn đều có hại cho con người.
- D. Hầu hết tế bào vi khuẩn có thành tế bào.

Câu 3: Bệnh nào sau đây do nấm gây ra?

- A. Hắc bào.
- B. Tiêu chảy.
- C. Kiệt liệt.
- D. Sốt rét.

Câu 4: Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là:

- A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
- B. Cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
- C. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
- D. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.

Câu 5: Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở:

- A. Cấu tạo cơ thể và số lượng loài.
- B. Số lượng loài và môi trường sống.
- C. Môi trường sống và hình thức dinh dưỡng.
- D. Hình thức dinh dưỡng và hình thức di chuyển.

Câu 6: Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt nhóm động vật có xương sống với nhóm động vật không xương sống là?

- A. Hình thái đa dạng.
- B. Có xương sống.
- C. Kích thước cơ thể lớn.
- D. Sống lâu.

Câu 7: Tập hợp các loài nào dưới đây thuộc lớp Động vật có vú (Thú)?

- A. Tôm, muỗi, lợn, cừu.
- B. Bò, châu chấu, sư tử, voi.
- C. Cá voi, vịt trời, rùa, thỏ.
- D. Gấu, mèo, dê, cá heo.

Câu 8: Vợt bắt bướm được dùng để bắt các loài động vật nào?

- A. Bướm, ong, giun đất. B. Kiến, cào cào, chuồn chuồn,
C. Bướm, cào cào, châu chấu. D. Châu chấu, tôm đồng, chim sâu.

II. TỰ LUẬN (6 điểm)

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 9 (1 đ): Hãy lấy ví dụ chứng minh nguyên sinh vật vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Câu 10 (1 đ): Hiện nay, để phục vụ nhu cầu của con người, nấm được trồng rất nhiều. Theo em, để nấm có thể phát triển tốt cần đảm bảo những điều kiện gì?

Câu 11 (1 đ): Hãy nêu các vai trò của thực vật. Ở mỗi vai trò đó kể tên 3 – 5 loài mà em biết.

Câu 12 (1 đ): Em hãy lấy ví dụ để chứng minh động vật vừa có lợi, vừa có hại đối với con người.

Câu 13 (1 đ): Rừng có vai trò rất quan trọng đối với tự nhiên và con người. Hiện nay, diện tích rừng ngày càng thu hẹp. Em hãy tìm hiểu và cho biết những nguyên nhân nào dẫn đến thu hẹp diện tích rừng? Với thực trạng như vậy sẽ dẫn đến những hậu quả gì đối với tự nhiên và con người?

Câu 14 (1 đ): Trình bày vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên và với con người bằng cách hoàn thành thông tin vào bảng sau:

<i>Vai trò đối với tự nhiên</i>	<i>Vai trò đối với con người</i>

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
I. TRẮC NGHIỆM	1	Đáp án: A	0,5
	2	Đáp án: C	0,5
	3	Đáp án: A	0,5
	4	Đáp án: C	0,5
	5	Đáp án: B	0,5
	6	Đáp án: B	0,5
	7	Đáp án: D	0,5
	8	Đáp án: C	0,5

II. TỰ LUẬN	9	– Có lợi: Một số loại tảo là nguồn thực phẩm và nguyên liệu có giá trị đối với con người; nhiều nguyên sinh vật là thức ăn cho các động vật thủy sản như cá, tôm...		0,5
		– Có hại: Một số nguyên sinh vật gây bệnh cho người và vật nuôi; tảo phát triển mạnh (tảo nở hoa) có thể làm chết hàng loạt các động vật thủy sinh gây ô nhiễm môi trường và thiệt hại cho ngành chăn nuôi thủy sản...		0,5
	10	Để đảm bảo nấm phát triển tốt cần đảm bảo các yếu tố về nhiệt độ, độ ẩm phù hợp, cần chú ý vệ sinh nguồn nước tưới.		1
	11	Một số vai trò của thực vật và các loài đại diện: Làm cảnh: cây xương rồng, cây hoa hồng, cây đào... Làm thuốc: cây bông mã đề, cây đinh lăng, cây hà thủ ô... Làm thức ăn: cây rau muống, cây rau cải, cây mướp, cây bí ngô... Cho bóng mát: cây bàng, cây lim, cây phượng... Thực vật là nguồn cung cấp oxygen cho con người và tất cả các loài động vật khác.		0,25đ/ 1 vai trò
		Động vật có lợi như: làm thức ăn (gà, lợn, tôm), giữ an ninh (chó), làm cảnh (cá, mèo)...		0,5
	12	Một số tác hại của động vật: làm hại cây trồng (rệp, rầy nâu), làm hư hỏng đồ vật gia đình (chuột, gián)...		0,5
		Diện tích rừng thu hẹp do các nguyên nhân: cháy rừng tự nhiên; con người đốt rừng, sử dụng đất sang mục đích khác; chặt, phá rừng... Hậu quả: lũ, lụt, sạt lở xảy ra thường xuyên hơn; nhiều loài động vật mất nơi ở, tuyệt chủng, mất cân bằng khí hậu...		0,5 0,5
14	<i>Vai trò đối với tự nhiên</i>	<i>Vai trò đối với con người</i>	Mỗi vai trò 0,5đ	
	– Duy trì sự sống trên Trái Đất nhờ các loài có khả năng cung cấp oxygen. – Rừng có vai trò quan trọng đối với khí hậu, hạn chế thiên tai. – Nhiều sinh vật có khả năng làm sạch môi trường và giúp đất màu mỡ hơn.	– Cung cấp lương thực, thực phẩm, dược liệu. – Cung cấp nguyên liệu dùng trong xây dựng, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, làm cảnh... – Nhiều loài sinh vật có ích cho việc sản xuất nông nghiệp (thụ phấn, cải tạo đất).		